

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2026/HS-ST

Ngày: 27-02-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vương Thị Minh Tân

Ông Ngô Kim Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C, sinh ngày 14 tháng 4 năm 1986 tại: Tỉnh Hưng Yên; nơi đăng ký thường trú: Thôn V, xã D, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn V, xã D, tỉnh Hưng Yên; số căn cước công dân: 064086007068; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc H và bà Khương Thị X; có vợ Nguyễn Thị T và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" kể từ ngày 14-11-2025. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Chị Hoàng Phương L, sinh năm 2003 (đã chết).

* Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Hoàng L1, sinh năm 1979, số CCCD: 036079031550, nơi cư trú: Số A đường P, phường T, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Mạnh C1, sinh năm 1983, số CCCD: 036083006554, nơi cư trú: Số D Nhà C, phường N, tỉnh Ninh Bình. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bà Ngô Thị Lan P, sinh năm 1981, số CCCD: 036181018724, nơi cư trú: Số A đường P, phường T, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Mạnh C1, sinh năm 1983, số CCCD: 036083006554, nơi cư trú: Số D Nhà C, phường N, tỉnh Ninh Bình. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 25 phút ngày 10-10-2025, Nguyễn Văn C (có giấy phép lái xe hạng CE, ngày cấp 26-02-2025, ngày hết hạn 26-02-2030) điều khiển xe ô-tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, biển kiểm soát 34H-004.25 kéo sơ-mi rơ-moóc, biển kiểm soát 14R-011.45 vận chuyển 27.470kg viên nén gỗ từ Công ty trách nhiệm hữu hạn C2, địa chỉ: Thôn A, xã C, thành phố Hà Nội đến Công ty D1, địa chỉ: Khu công nghiệp B, xã L, tỉnh Ninh Bình trên Quốc lộ B. Xe của Nguyễn Văn C đi theo hướng từ phường P về phường N, tỉnh Ninh Bình, với tốc độ khoảng 45km/h, trong tình trạng trời tối, không mưa, mặt đường khô ráo, mật độ người và phương tiện tham gia giao thông bình thường, có đèn cao áp chiếu sáng. Khi gần đến khu vực giao nhau giữa Quốc lộ B và Tỉnh lộ 485B thuộc tổ dân phố T, phường M, tỉnh Ninh Bình, lúc này đèn tín hiệu giao thông đang ở trạng thái màu đỏ, Nguyễn Văn C điều khiển xe giảm tốc độ xuống khoảng 20 km/h, quan sát gương chiếu hậu bên phải, bật xi-nhan phải, điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào Tỉnh lộ 485B mà không chú ý quan sát phía trước đầu xe ô-tô. Khi xe ô-tô đầu kéo biển kiểm soát 34H-004.25 di chuyển sang làn đường dành cho các phương tiện rẽ phải và cách mép đường bên phải 5m, Nguyễn Văn C mới quan sát thấy chị Hoàng Phương L, sinh năm 2003 điều khiển xe mô-tô nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát 18B2-851.38 đang dừng chờ đèn đỏ trên vạch dừng đèn tín hiệu giao thông tại làn đường dành cho các phương tiện rẽ phải, cách đầu xe ô-tô đầu kéo biển kiểm soát 34H-004.25 khoảng 2m. Do Nguyễn Văn C không kịp dừng xe dẫn đến phần ba-đờ-sóc trước bên phải (bên phụ) xe ô-tô đầu kéo biển kiểm soát 34H-004.25 va chạm với cụm đèn chiếu hậu xe mô-tô

biển kiểm soát 18B2-851.38 làm xe mô-tô đổ ra đường, chị Hoàng Phương L ngã vào gầm xe ô-tô, bị bánh xe bên trái của sơ-mi rơ-móc biển kiểm soát 14R-011.45 chèn qua thân người. Hậu quả chị Hoàng Phương L tử vong tại hiện trường.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường. Kết quả xác định:

Hiện trường tại Km 88 + 940 Quốc lộ B khu vực ngã ba giao nhau giữa Quốc lộ B và Tỉnh lộ 485B thuộc tổ dân phố T, phường M, tỉnh Ninh Bình. Lấy cột Km 88+900 (ký hiệu H9/88) làm mốc (ký hiệu A), lấy mép trong vạch sơn lề đường bên phải chiều đường từ phường P đi phường N mép đường làm chuẩn. Phần chiều đường từ phường P đến phường N tại K + 940 khu vực ngã ba giữa Quốc lộ B và Tỉnh lộ 485B có chiều rộng 17m được phân chia làm 05 làn đường, trong đó có 03 làn đường dành cho các phương tiện cơ giới, mỗi làn có chiều rộng 3,8m phân chia bằng vạch sơn trắng đứt đoạn, 01 làn bên phải giáp vỉa hè dành cho các phương tiện được phép rẽ phải vào đường tỉnh lộ 485B có chiều rộng 3,8m và 01 làn đường dành cho xe đạp ngăn cách với làn xe cơ giới bằng vạch sơn liền màu trắng. Tại ngã ba có 02 đoạn vạch sơn gờ giảm tốc màu vàng, mỗi đoạn có 07 vạch sơn gờ giảm tốc, có hệ thống đèn tín hiệu điều khiển giao thông và có các biển báo hiệu đường bộ lần lượt là: “biển tốc độ tối đa cho phép 60 - P.127”, “biển đường không bằng phẳng - W.221a”, “biển giao nhau có đèn tín hiệu - 209”, “biển đường người đi bộ cắt ngang - W224”, “biển giao nhau với đường không ưu tiên - W 207b”.

- Vết phanh kép hơi cong về mép đường chuẩn, chiều hướng từ phường P đi phường N, bề mặt bám dính chất màu đen, kích thước 9,8x0,5m; điểm đầu cách mép đường chuẩn 5,72m, cách mốc (A) 42m, cách gờ giảm tốc đầu tiên theo hướng phường P đi phường N 3,8m; điểm cuối cách mép đường chuẩn 5m, cách gờ giảm tốc đầu tiên theo hướng phường P đi phường N 1,3 mét.

- Vết phanh kép hơi cong về mép đường chuẩn, chiều hướng từ phường P đi phường N, bề mặt bám dính chất màu đen kích thước 5x0,52m; điểm đầu cách mép đường chuẩn 7,4m, cách mốc (A) 45m, cách gờ giảm tốc đầu tiên theo hướng phường P đi phường N 0,5m; điểm cuối cách mép đường chuẩn 6,97m, cách gờ giảm tốc đầu tiên hướng phường P đi phường N 3m.

- 03 mảnh nhựa màu đỏ trên vạch dừng chờ đèn tín hiệu giao thông trên diện kích thước 1,5x0,5m; mảnh thứ nhất kích thước 1,5x1,5x0,3cm, mảnh thứ

hai kích thước 2x0,6x0,3cm, mảnh thứ ba kích thước 2x1x0,3cm. Mảnh gần nhất cách mép đường chuẩn 4,78m, cách điểm cuối vết (1) 12m.

- Dải vết cày đứt đoạn kích thước 5x1,3m; điểm đầu cách mảnh nhựa gần nhất 3,97m, cách mép đường chuẩn 3,45m; điểm cuối cách mép đường chuẩn 4,7m, cách giá đỡ chân bên phải người điều khiển của xe mô-tô biển kiểm soát 18B2-851.38 là 20cm.

- Vết trượt miết bề mặt bám dính chất màu nâu đỏ dạng mô cơ thể và chất màu đen dạng vân lớp hàng bánh kép, kích thước 11x0,65m; điểm đầu cách mép đường chuẩn 2,7m, cách vạch dừng đèn tín hiệu 4,6m. Đám máu đậm đặc nhất nằm trên vết trượt miết bề mặt kích thước 1,65x1,60m, cách điểm đầu của vết trượt miết bề mặt 3,35m, tâm cách mép đường chuẩn 2,60m là vị trí nạn nhân tử vong trong tư thế nằm úp mặt xuống mặt đường, đầu hướng vào mép đường chuẩn, chân hướng chiều phương N đi phương P.

- Xe mô-tô biển kiểm soát 18B2-851.38 dựng chân chống phụ bên trái, đầu xe hướng vào mép đường chuẩn, đuôi xe hướng chiều phương N đi phương P. Trục trước cách mép đường chuẩn 4,33m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn 5,5m, cách đầu vết (5) 3,25m.

- Xe ô-tô đầu kéo biển kiểm soát 34H-004.25 kéo sơ-mi rơ-moóc biển kiểm soát 14R-011.45 dừng đỗ trên mép đường tỉnh lộ 485B đầu xe hướng Quốc lộ B, đuôi sơ-mi rơ-moóc hướng Quốc lộ B. Trục trước bánh xe cách gờ giảm tốc đầu tiên hướng Quốc lộ B đi Quốc lộ B là 4,5 m.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm phương tiện.

* Khám nghiệm xe ô-tô biển kiểm soát 34H-004.25 kéo sơ-mi rơ-moóc biển kiểm soát 14R-011.45 xác định:

- Hệ thống điện, còi đèn, phanh lái có tác dụng.

- Dấu vết xe ô-tô đầu kéo biển kiểm soát 34H-004.25: Mặt trước ba-đờ-sóc trước rải rác có các vết trượt xước, kích thước 44x7cm, chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, bề mặt rải rác bám dính chất màu đỏ, màu đen; điểm cao nhất của vết cách mặt đất 84,5cm; điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 78cm (bên phải). Mặt trên khe kẽ ba-đờ-sóc trước bên phải có 02 mảnh nhựa màu đỏ và 01 mảnh nhựa màu đen trên diện tích kích thước 40x5cm, tâm cách mặt đất 67,5cm. Mặt trước ba-đờ-sóc trước bên phải (bên phụ) có vết xước nằm ngang kích thước 37x0,3cm, chiều hướng từ phải sang trái, tâm cách mặt đất 57cm.

- Dấu vết sơ-mi rơ-moóc biển kiểm soát 14R-011.45: Toàn bộ 03 hàng bánh bên trái (bên lái) tại mặt lãn, má lốp rải rác có các vết trượt, bám dính chất màu nâu đỏ dạng máu và chất màu trắng dạng mô cơ thể. Chấn bùn hàng bánh sau cùng bên trái (bên lái) rải rác bám dính chất màu trắng dạng mô cơ thể.

* Khám nghiệm xe mô-tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 18B2-851.38 xác định:

Ốp nhựa phía trên cụm đèn chiếu hậu bị gãy vỡ đáy từ sau về trước, từ dưới lên trên. Mặt sau rải rác có các vết trượt xước kích thước 6x2cm, bề mặt bám dính chất màu trắng, màu ghi, tâm cách mặt đất 82,5cm. Cụm đèn chiếu hậu bị gãy vỡ, trượt xước kích thước 11x9,5cm, chiều hướng từ sau về trước, tâm cách mặt đất 72cm. Ốp nhựa bên phải xung quanh đèn xi-nhan trước, đèn xi-nhan trước bị gãy vỡ trượt xước mài mòn, kích thước 14x3cm, bề mặt bám dính chất bột màu trắng, tâm cách mặt đất 100cm. Đầu nút tay phanh bên phải có vết trượt xước kích thước 1x1cm, bề mặt bám dính chất màu trắng, tâm cách mặt đất 90cm. Tay phanh bị cong vênh đáy từ trên xuống dưới. Đầu nút tay lái bên phải người điều khiển có vết trượt xước, kích thước 2x1,5cm, bề mặt bám dính chất bột màu trắng, tâm cách mặt đất 97,5cm. Giá đỡ chân người điều khiển bị cong vênh đáy từ bên tay ga sang bên cần số (từ bên phải sang bên trái), tỳ gài sát vào lốc máy. Đầu nút giá đỡ chân bên phải có vết trượt xước, bề mặt bám dính chất bột màu trắng, kích thước 3,5x4cm, tâm cách mặt đất 31,5cm. Đầu nút giá đỡ chân người ngồi sau bên phải có vết trượt xước, bề mặt bám dính chất bột màu trắng kích thước 3x1,5cm, tâm cách mặt đất 40cm. Mặt ngoài đuôi ống xả có vết trượt xước, bề mặt bám dính chất bột màu trắng kích thước 9x5,5cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã thu giữ 01 thiết bị giám sát hành trình Cam4G của xe ô-tô đầu kéo biển kiểm soát 34H-004.25 kéo sơ-mi rơ-moóc biển kiểm soát 14R-011.45; 01 mảnh nhựa màu đen thu tại khe kẽ ba-đờ-sốc trước xe ô-tô đầu kéo biển kiểm soát 34H-004.25 (niêm phong ký hiệu A1); 02 mảnh nhựa màu đỏ thu giữ tại khe kẽ ba-đờ-sốc trước xe ô-tô đầu kéo biển kiểm soát 34H-00425 (niêm phong ký hiệu A2); Chất màu đỏ dạng máu thu giữ tại 3 hàng lốp bên trái (bên lái) của sơ-mi rơ-moóc biển kiểm soát 14R-011.45 (niêm phong ký hiệu A3); Mẫu nhựa màu đen phía thu giữ tại vị trí ốp nhựa phía trên đèn chiếu hậu xe mô-tô biển kiểm soát 18B2-851.38 (niêm phong ký hiệu M1); Mẫu nhựa màu đỏ thu giữ tại vị trí đèn chiếu hậu xe mô-tô biển kiểm soát 18B2-85138 (niêm phong ký hiệu M2); 02 mẫu máu thu tại tĩnh mạch dưới đòn của tử thi chị Hoàng Phương L (niêm phong ký hiệu M1).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành đo nồng độ cồn và test nhanh ma túy đối với Nguyễn Văn C. Kết quả xác định: Tại thời điểm xảy ra vụ việc, trong hơi thở và trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn C không có nồng độ cồn và âm tính với các chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trưng cầu giám định để xác định nguyên nhân dẫn đến tử vong của chị Hoàng Phương L và các vấn đề khác có liên quan. Kết quả giám định như sau:

Bản kết luận kết luận giám định số 1447/KLGĐTT ngày 22-10-2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: chị Hoàng Phương L bị chết do đa chấn thương. Cơ chế: Do va đập và đè ép.

Bản kết luận giám định số 1541/KLGĐ-KTHS ngày 31-10-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự tỉnh K, kết luận: Mẫu chất màu nâu đỏ (ký hiệu A3) gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu A. Mẫu máu của tử thi Hoàng Phương L (ký hiệu M1) gửi giám định thuộc nhóm máu A.

Bản kết luận giám định số 1786/KL-KTHS ngày 30-11-2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu 01 mảnh nhựa vật liệu màu đen thu tại khe kẽ ba-đờ-sóc trước bên phải (bên phụ) xe ô-tô đầu kéo biển kiểm soát 34H-004.25 được niêm phong gửi giám định (ký hiệu A1) là nhựa, cùng loại với mẫu nhựa màu đen phía trên đèn chiếu hậu xe mô-tô biển kiểm soát 18B2-851.38 được niêm phong (ký hiệu M1) gửi làm mẫu so sánh. Mẫu gồm 02 mảnh vật liệu nhựa màu đỏ thu tại khe kẽ ba-đờ-sóc trước bên phải (bên phụ) xe ô-tô đầu kéo biển kiểm soát 34H-004.25 được niêm phong (ký hiệu A2) gửi giám định đều là nhựa, đều cùng loại với mẫu nhựa màu đỏ đèn chiếu hậu xe mô-tô biển kiểm soát 18B2-851.38 được niêm phong (ký hiệu M2) gửi làm mẫu so sánh.

Bản kết luận giám định số 2027/KL-KTHS ngày 24-11-2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Xe ô-tô đầu kéo biển kiểm soát 34H-004.25, kéo sơ-mi rơ-móc biển kiểm soát 14R - 011.45 va chạm với xe mô-tô biển kiểm soát 18B2-851.38. Vị trí va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện là ba-đờ-sóc trước bên phải (bên phụ) xe ô-tô đầu kéo biển kiểm soát 34H-004.25 với cụm đèn chiếu hậu xe mô-tô biển kiểm soát 18B2-851.38. Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường tại hiện trường giữa xe ô-tô đầu kéo biển kiểm soát 34H-004.25, kéo sơ-mi rơ-móc biển kiểm soát 14R-011.45 với xe mô-tô biển kiểm soát 18B2-851.38 tại phía trước đám mảnh nhựa vỡ đánh số 3 thuộc chiều đường từ phường P đi phường N.

Bản kết luận giám định số 1918/KL-KTHS ngày 28-12-2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Trích xuất được dữ liệu hành trình, tốc độ trong thiết bị

giám sát hành trình gửi giám định và trong tài khoản có tên: Ctytandaiduong; mật khẩu đăng nhập: 66666666 được lưu trữ và quản lý trong trang web có địa chỉ: <http://dientutct.com> (chi tiết dữ liệu được thể hiện trong phụ lục kèm theo).

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn C và gia đình đã bồi thường cho gia đình chị Hoàng Phương L 330.000.000 đồng. Đại diện gia đình chị Hoàng Phương L là ông Hoàng L1 đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu nào khác về phần dân sự, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn C.

Về vật chứng của vụ án:

Chiếc xe ô-tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC biển kiểm soát 34H-004.25 và sơ-mi rơ-móc biển kiểm soát 14R-011.45 cùng thiết bị giám sát hành trình là tài sản chung của Nguyễn Văn C và ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1987, trú tại: Khu dân cư P, phường T, thành phố Hải Phòng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại cho Nguyễn Văn C và ông Nguyễn Văn D.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại chiếc xe mô-tô nhãn hiệu HONDA BLADE biển kiểm soát 18B2-85138 cho ông Ngô Mạnh C1 (là người đại diện theo ủy quyền của gia đình chị Hoàng Phương L). Ông Ngô Mạnh C1 đã nhận lại xe và không có ý kiến gì khác.

Các mẫu mảnh nhựa vỡ thu giữ đã chuyển cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Ninh Bình.

Bản cáo trạng số 100/CT-VKS-KV7 ngày 10-02-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai báo toàn bộ sự việc gây tai nạn giao thông làm chị Hoàng Phương L bị tử vong như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Văn C tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các mảnh nhựa vỡ đã thu giữ.

- Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Tuyên quyền kháng cáo của bị cáo và những người đại diện hợp pháp của bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn C nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C và những người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn C tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Sơ đồ hiện trường ngày 10-10-2025; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 10-10-2025; biên bản khám nghiệm phương tiện ô-tô ngày 15-10-2025; biên bản khám nghiệm phương tiện mô-tô ngày 15-10-2025; các bản Kết luận giám định tử thi số 1447/KLGĐTT-KTHS ngày 10-2025, bản Kết luận giám định số 1541/KLGĐ-KTHS ngày 31-10-2025 về mẫu bắm dính trên 3 hàng lớp bên trái (bên lái) của sơ-mi rơ-móc biển số 14R-011.45, bản Kết luận giám định số 2027/KL-KTHS ngày 24-11-2025 về điểm va

chạm giữa 2 phương tiện, bản Kết luận giám định số 1786/KL-KTHS ngày 30-11-2025 về các mẫu vật liệu nhựa thu giữ tại khe kẽ ba-đờ-sóc xe ô-tô đầu kéo biên kiểm soát 34H-004.25 của Phòng K Công an tỉnh N cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 20 giờ 25 phút ngày 10-10-2025, bị cáo Nguyễn Văn C (có giấy phép lái xe hạng CE, còn thời hạn đến ngày 26-02-2030) điều khiển xe ô-tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, biên kiểm soát 34H -004.25 kéo sơ-mi rơ-moóc, biên kiểm soát 14R -011.45 vận chuyển 27.470kg viên nén gỗ đi trên Quốc lộ B theo hướng từ phường P về phường N, tỉnh Ninh Bình. Khi đi đến Km 88 + 940, tại khu vực giao nhau giữa Quốc lộ B và Tỉnh lộ 485B thuộc tổ dân phố T, phường M, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Nguyễn Văn C đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn tại nơi có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, chuyển hướng không đảm bảo an toàn dẫn đến phần đầu bên phải xe ô-tô đầu kéo xô vào phần phía sau xe mô-tô nhãn hiệu HONDA BLADE, biên kiểm soát 18B2-85 1.38 do chị Hoàng Phương L điều khiển đang dừng đèn tín hiệu giao thông phía trước làm chị L ngã ra đường, bị bánh xe bên trái của sơ-mi rơ-moóc, biên kiểm soát 14R -011.45 chèn qua người. Hậu quả làm chị Hoàng Phương L bị tử vong tại chỗ do đa chấn thương.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hợp lệ và hiểu rõ các quy định của Luật Giao thông đường bộ nhưng đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn tại nơi có biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên đã vi phạm điểm b, c khoản 3 Điều 12 và khoản 2 Điều 15 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, gây ra tai nạn có hậu quả làm chết 01 người. Vì vậy bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã cùng với gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được những người đại diện hợp pháp của bị hại công nhận đã hoàn thành việc bồi thường, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo Nguyễn Văn C sẽ được áp dụng

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn C không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C là nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên do bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử sẽ chỉ phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn C có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương nên Hội đồng xét xử sẽ miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn C cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn C gây hậu quả không thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Các mảnh nhựa thu giữ sau vụ tai nạn giao thông, hoàn trả lại mẫu vật sau khi giám định, không có giá trị nên sẽ tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Văn C đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 330.000.000 đồng, những người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì về phần dân sự, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về vấn đề bồi thường thiệt hại trong vụ án.

[8] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn C bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 năm 09 tháng tù (một năm chín tháng tù) nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm 06 tháng (ba năm sáu tháng) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 27-02-2026.

(Bị cáo Nguyễn Văn C không có thời gian bị tạm giữ, tạm giam).

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã D, tỉnh Hưng Yên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Gia đình bị cáo Nguyễn Văn C có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn C cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chấp hành hình phạt 01 năm 09 tháng tù (một năm chín tháng tù) đã cho hưởng án treo.

2. Biện pháp tư pháp:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy 01 (một) mảnh nhựa vật liệu màu đen, 02 (hai) mảnh nhựa vật liệu màu đỏ, mẫu nhựa màu đen phía trên đèn chiếu hậu của xe mô-tô, mẫu nhựa màu đỏ đèn chiếu hậu của xe mô-tô. Tất cả đựng trong 01 (một) túi niêm phong mã số PS324269869 của Phòng K Công an tỉnh N.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 726/84 ngày 13-02-2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Ninh Bình).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Nguyễn Văn C có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Hoàng L1 và bà Ngô Thị Lan P có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Nguyễn Văn C có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 - Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND xã Diên Hà, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Tuấn